

Số: 37/2017/QĐST-HNGĐ

Thời Bình, ngày 13 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 56/2017/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Diễm T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau

2. Bị đơn: Anh Phạm Thanh T, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Diễm T và anh Phạm Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Diễm T và anh Phạm Thanh T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị T được tiếp tục nuôi con chung tên Phạm Nguyễn Khang H, sinh ngày 26/9/2015 (giới tính: Nam).

Anh T đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật mỗi tháng với mức cấp dưỡng bằng $\frac{1}{2}$ tháng lương tối thiểu hiện hành với số tiền là 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi ngàn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị T có đơn yêu cầu thi hành án. Trường hợp, anh T không chịu thanh toán cho chị T khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung nêu trên, thì hàng tháng, anh T còn phải chịu khoản tiền lãi theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị T đồng ý nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Ngày 02 tháng 11 năm 2017, chị T nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018848 được khấu trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Phòng KTNV&THA TAnd tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa Mỹ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Trọng Quế